

TIỂU SỬ TÓM TẮT  
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AN HẢI  
NHIỆM KỲ 2026 - 2031



1. Họ và tên thường dùng: TRẦN VĂN TRÚC

2. Họ và tên khai sinh: TRẦN VĂN TRÚC

Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.

3. Ngày, tháng, năm sinh: 23/10/1972.

4. Giới tính: Nam.

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.

6. Nơi đăng ký khai sinh: phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

7. Quê quán: xã Nam Phước, thành phố Đà Nẵng.

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 15A, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng;

Nơi ở hiện nay: Số nhà 09 đường An Mỹ, Tổ dân phố 15A, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng.

9. Số Căn cước: 049\*\*\*\*\*261.

10. Dân tộc: Kinh.

11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;

- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Luật; Trung cấp Quân sự;

- Học vị: Không;

- Học hàm: Không;

- Lý luận chính trị: Trung cấp;

- Ngoại ngữ: Anh văn trình độ A.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Hưu trí.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Trưởng ban Công tác Mặt trận An Mỹ 2B.

15. Nơi công tác: Khu dân cư An Mỹ 2B, phường An Hải.

16. Ngày vào Đảng: 26/12/1995;

- Ngày chính thức: 26/12/1996;

Số thẻ đảng viên: 049\*\*\*\*\*261;

- Chức vụ trong Đảng: Đảng viên;

- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không;

Lý do ra khỏi Đảng: Không.

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Không;

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 01 Kỷ niệm chương Bộ Quốc phòng; 02 Bằng khen cấp thành phố.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): “Không bị kỷ luật, không có án tích”.

21. Là đại biểu Quốc hội khoá (nếu có): Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân phường An Hải Tây, nhiệm kỳ 2004-2009 và nhiệm kỳ 2016-2021.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

| Thời gian              | Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)                                   |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Từ 01/1989 đến 4/1990  | Làm nghề Thợ mộc;                                                                                           |
| Từ 5/1990 đến 1992     | Tham gia Lực lượng Tự vệ phường An Hải Tây, chức vụ: Chiến sĩ;                                              |
| Từ 1993 đến 1994       | Đại đội phó, Đại đội trưởng Lực lượng Tự vệ phường An Hải Tây;                                              |
| Từ 01/2000 đến 10/2003 | Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự phường An Hải Tây;                                                          |
| Từ 11/2003 đến 8/2007  | Cán bộ Văn hóa - Xã hội UBND phường An Hải Tây;                                                             |
| Từ 9/2007 đến 5/2008   | Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự phường An Hải Tây;                                                          |
| Từ /8/2008 đến 12/2024 | Đảng ủy viên, Ủy viên UBND phường, Phó Bí thư chi bộ, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự phường An Hải Tây; |
| Từ 01/2025 đến 6/2025  | Công chức Văn hóa - Xã hội UBND phường An Hải Nam;                                                          |
| Từ /4/2013 đến nay     | Trưởng ban Công tác Mặt trận Khu dân cư An Mỹ 2B.                                                           |